

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THÁI HOÀ  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 39/2021/HS-ST  
Ngày 30 tháng 7 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Ngoan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Quế

2. Ông Ngô Sỹ Lượng

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị An- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Hằng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 19/7/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cao Đức H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 08 năm 1997, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: Xã Diên T, huyện Diên C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Đức H, sinh năm 1969; con bà: Cao Thị H, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến nay “Có mặt”.

2. Họ và tên: Nguyễn Anh T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 12 năm 2002, tại N, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: Xã D, huyện Diên C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Không xác định; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến nay. “Có mặt”.

**Người chứng kiến:** Anh Vũ Văn M, sinh năm 1978.

Trú tại: Xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Anh Hồ Trọng H, sinh năm 1964

Trú tại: Xóm B, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An (có mặt)

+ Anh Hoàng Đức T, sinh năm 1966

Trú tại: Xóm B, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Anh Cao Đức H, sinh năm 1969

Trú tại: Xóm B, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 27/04/2021 tại khu vực Xóm 3, xã N, thị xã T, tổ công tác Công an thị xã T phát hiện bắt quả tang đối tượng Cao Đức H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái một gói tờ giấy bạc, kích thước (2x1)cm bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY”, mỗi viên có đường kính 0,5cm là ma túy (thường gọi là hồng phiến). Tổ công tác Công an thị xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Cao Đức H về trụ sở Công an thị xã Thái H để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra Cao Đức H khai nhận do muốn có ma túy để sử dụng nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/04/2021 H một mình đón xe buýt đi từ khu vực xã N, thị xã T xuống khu vực Tuần thuộc xã Q, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Tại đây, H có gặp và hỏi mua được của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) một túi ni lông màu xanh kích thước (09 x 06)cm, bên trong có chứa 94 (Chín mươi tư) viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY”, mỗi viên có đường kính 0,5cm là ma túy (thường gọi là hồng phiến) với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Sau khi mua ma túy xong, H cất toàn bộ số ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái mà H đang mặc rồi đón xe khách đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Huy lấy 10 (mười) viên ma túy trong túi ma túy vừa mua được, gói vào bên trong một tờ giấy bạc kích thước (1,5 x 1,5)cm rồi đi bộ đến khu vực Xóm B, xã L, huyện N để chơi. Tại đây, H gặp Nguyễn Anh T là bạn bè quen biết với H, do trước đây đã cùng sử dụng ma túy với nhau, nên H nhờ T cất hộ 10 (mười) viên ma túy được gói trong giấy bạc có đặc điểm nói trên thì T đồng ý. Sau đó H đi về nhà ngủ.

Nguyễn Anh T do muốn sử dụng ma túy nên một mình cầm theo gói ma túy mà H vừa đưa cho, rồi đi đến bãi đất trống sau nhà của T lấy 02 (hai) viên ma túy trong gói trên và sử dụng hết, 08 (tám) viên ma túy còn lại T tiếp tục gói vào tờ giấy bạc trên và cất dấu vào trong túi quần bên trái mà T đang mặc rồi đi về nhà ngủ. Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình giữ người, cơ quan CSĐT Công an thị xã T thu giữ trong túi quần bên trái của T đang mặc 01 (một) gói giấy bạc, kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong chứa 08 (tám) viên nén màu hồng, Nguyễn Anh T khai nhận số ma túy trên là do Cao Đức H nhờ Nguyễn Anh T cất hộ, Nguyễn Anh T đã sử dụng hết 02 viên, còn lại 08 viên (tám) viên.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Cao Đức H thu giữ tại ngăn kéo trong cùng của chiếc va li màu đen đặt dưới chân giường H ngủ 01 (một) túi ni lông màu xanh, kích thước (09 x 06)cm, bên trong có chứa 80 (tám mươi) viên nén màu hồng thường gọi là ma túy tổng hợp.

Tại biên bản niêm phong, xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định của cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định:

- 04 (bốn) viên nén màu hồng thu giữ của Cao Đức H trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,41 gam (không phải bốn mươi một gam);

- 80 (tám mươi) viên nén màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Cao Đức H có khối lượng 8,14 gam (Tám phải mười bốn gam);

- 08 (tám) viên nén màu hồng thu giữ trên người của Nguyễn Anh T có khối lượng 0,83 gam (Không phải tám mươi ba gam);

Như vậy, tổng khối lượng 92 (Chín mươi hai) viên nén màu hồng thu giữ trong túi quần bên phải của Cao Đức H; khám xét chỗ ở và số ma túy mà H nhờ Nguyễn Anh T giữ hộ là 0,41 gam + 8,14 gam + 0,83 gam = 9,38 gam (Chín phải ba mươi tám gam).

Tại bản kết luận giám định 651/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 01/05/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+ Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ trong quá trình bắt quả tang Cao Đức H gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine);

+ Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Cao Đức H gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine);

+ Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M3) thu giữ của Nguyễn Anh T trong quá trình giữ người khẩn cấp gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine);

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Cao Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định Điểm g Khoản 2 Điều 249- BLHS; truy tố Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249- BLHS

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38-BLHS: Xử phạt bị cáo Cao Đức H từ 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù đến 7 (bảy) năm tù.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38-BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

+Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) phong bì thư gồm:

-01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm đã được niêm phong, bên trong chứa 02 (hai) viên ma túy methamphetamine có khối lượng 0,21 gam (không phải hai một gam) được bỏ trong túi nilon trong suốt, kích thước (7x4,1)cm thu giữ của Cao Đức H.

- 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm đã được niêm phong, bên trong chứa 75 (bảy mươi lăm) viên ma túy methamphetamine có khối lượng 7,67

gam (bảy phẩy sáu mươi bảy gam) được bỏ trong túi nilong trong suốt, kích thước (7x4,1)cm thu giữ của Cao Đức H.

- 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm đã được niêm phong, bên trong chứa 05 (năm) viên ma túy methamphetamine có khối lượng 0,54 gam (không phẩy năm bốn gam) được bỏ trong túi nilong trong suốt, kích thước (7x4,1)cm thu giữ của Nguyễn Anh T. (số còn lại thu giữ của Cao Đức H và Nguyễn Anh T đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Các bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 15 phút, ngày 27/4/2021, tại Xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An đối với Cao Đức H; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 16 giờ 40 phút ngày 27/4/2021 tại xóm B, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Anh T; phù hợp với các vật chứng thu giữ được của các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/4/2021 tại khu vực ngã ba Tuần, thuộc xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Cao Đức H đã mua 94 (chín mươi tư) viên ma túy methamphetamine của một người đàn ông không quen biết với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/04/2021 tại khu vực Xóm B, xã L, huyện N, Cao Đức H nhờ Nguyễn Anh T giữ hộ 10 (mười) viên ma túy, sau đó T sử dụng hết 02 (hai) viên, còn lại 08 (tám) viên ma túy metamphetamine có khối lượng 0,83 gam; khoảng 08 giờ 15 phút ngày 27/04/2021 khi Cao Đức H đang đi bộ tại khu xóm 3, xã N, thị xã T để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ Công tác Công an thị xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người Huy04 viên ma túy metamphetamine có khối lượng 0,41 gam (không phẩy bốn mươi mốt gam); quá trình khám xét chỗ ở của Cao Đức H đã thu giữ 80 (tám mươi) viên ma túy metamphetamine có khối lượng 8,14 gam (Tám phẩy mười bốn gam); tổng khối lượng 92 (Chín mươi hai) viên nén màu hồng thu giữ trong túi quần bên phải của Cao Đức H; khám xét chỗ ở và số ma túy mà H nhờ Nguyễn Anh T giữ hộ là 0,41 gam + 8,14 gam + 0,83 gam = 9,38 gam (Chín phẩy ba mươi tám gam). Số ma

túy mà H và T tàng trữ đều có mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên đã có đầy đủ các yếu tố để kết luận: Hành vi của bị cáo Cao Đức H đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 – BLHS; hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng với mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện nên cần xét xử nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS; Bị cáo T có ông ngoại tên Nguyễn Minh T là người có công với cách mạng, được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen, bị cáo sống chung với ông ngoại từ nhỏ vì không xác định được bố, còn mẹ đã đi lấy chồng, nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51- **BLHS** để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Khi bắt quả tang và bắt khẩn cấp các bị cáo đã thu giữ các vật chứng gồm:

- 04 (bốn) viên nén màu hồng thu giữ của Cao Đức H trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,41 gam (không phải bốn mươi một gam);
- 80 (tám mươi) viên nén màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Cao Đức H có khối lượng 8,14 gam (Tám phẩy mười bốn gam);
- 08 (tám) viên nén màu hồng thu giữ trên người của Nguyễn Anh T có khối lượng 0,83 gam (Không phải tám mươi ba gam);

Sau khi lấy mẫu đi giám định, số vật chứng còn lại được niêm phong trong các phong bì thư theo quy định, nay cần tịch thu, tiêu hủy theo khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Cao Đức H, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định.

[8] Quá trình Huy cất giấu ma túy ở trong nhà, bố và mẹ của Huy là ông Cao Đức Hòa, bà Cao Thị Huệ đều không biết nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Cao Đức h phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Cao Đức H 07 (bảy) năm tù. thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/4/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/4/2021.

Về vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

- 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm đã được niêm phong, bên trong chứa 02 (hai) viên ma túy methamphetamine có khối lượng 0,21 gam (không phải hai mốt gam) được bỏ trong túi nilon trong suốt, kích thước (7x4,1)cm thu giữ của Cao Đức H.

- 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm đã được niêm phong, bên trong chứa 75 (bảy mươi lăm) viên ma túy methamphetamine có khối lượng 7,67 gam (bảy phẩy sáu mươi bảy gam) được bỏ trong túi nilon trong suốt, kích thước (7x4,1)cm thu giữ của Cao Đức H.

- 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm đã được niêm phong, bên trong chứa 05 (năm) viên ma túy methamphetamine có khối lượng 0,54 gam (không phải năm bốn gam) được bỏ trong túi nilon trong suốt, kích thước (7x4,1)cm thu giữ của Nguyễn Anh T. (số ma túy còn lại thu giữ của Cao Đức H và Nguyễn Anh T đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 7 năm 2021 giữa Công an Thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điều 12; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Anh T, Cao Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đã ký****Trần Thị Ngoan**

